

Số: 77 /TB-HĐXTVC

Krông Nô, ngày 16 tháng 5 năm 2025

THÔNG BÁO
Kết quả xét tuyển viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo
huyện Krông Nô năm 2024 (đợt II)

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Thực hiện Kế hoạch số 304/KH-UBND ngày 12/11/2024 của UBND huyện Krông Nô về việc xét tuyển viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo huyện Krông Nô năm 2024 (đợt II).

Ngày 13/5/2025, Hội đồng xét tuyển viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo huyện Krông Nô năm 2024 (đợt II) tổ chức kỳ kiểm tra, sát hạch (*phỏng vấn*) đối với các thí sinh đủ điều kiện dự tuyển vào các vị trí viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

Nay, Hội đồng xét tuyển viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo huyện Krông Nô năm 2024 (đợt II) thông báo kết quả xét tuyển như sau:

(*Có Phụ lục danh sách kết quả kèm theo*).

Đề nghị các đơn vị có thí sinh đăng ký dự tuyển niêm yết thông báo tại trụ sở đơn vị; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thông báo rộng rãi trên hệ thống truyền thanh.

Lưu ý: Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày niêm yết kết quả xét tuyển, nếu có thấy sai sót của Hội đồng xét tuyển về thông tin cá nhân thì người dự tuyển liên hệ trực tiếp với Hội đồng xét tuyển (*thông qua Phòng Nội vụ, số điện thoại: 02613.583.673 (trong giờ hành chính)*) để được điều chỉnh.

Trên đây là Thông báo kết quả xét tuyển viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo huyện Krông Nô năm 2024 (đợt II); Hội đồng xét tuyển viên chức sự

ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Krông Nô năm 2024 (đợt II) thông báo đề các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (B/cáo);
- TT. Huyện ủy (B/cáo);
- CT, các PCT. UBND huyện (B/cáo);
- Ban Tổ chức Huyện ủy (B/cáo);
- VP HĐND&UBND huyện;
- Các Phòng: Nội vụ, GD&ĐT;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các trường: MN, TH;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, HĐXTVC.

**TM. HỘI ĐỒNG XTVC
CHỦ TỊCH**

**CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Ngô Xuân Hà**

Phụ lục

DANH SÁCH KẾT QUẢ PHÒNG VẤN (VÒNG 2) KỲ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN KRÔNG NÔ NĂM 2024 (Đợt II)

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	HKTT	Dân tộc	Ngạch đăng ký dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả			Ghi chú
									Điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	
I		Giáo viên Mầm non										
01	11	Huỳnh Thị Thu Liễu	29/5/1991	Krông Nô, Đăk Nông	Kinh	Giáo viên Mầm non	Trường Mầm non Sao Mai		50		50	
02	17	Võ Thị Thanh Thảo	21/12/1996	Krông Nô, Đăk Nông	Kinh	Giáo viên Mầm non	Trường Mầm non Sao Mai		77		77	
03	19	Đặng Thị Như Quỳnh	02/01/1999	Krông Nô, Đăk Nông	Kinh	Giáo viên Mầm non	Trường Mầm non Sao Mai		77		77	
04	13	H Nil	17/12/2002	Đăk Mil, Đăk Nông	M'Nông	Giáo viên Mầm non	Trường Mầm non Sao Mai	Dân tộc thiểu số	54	5	59	
05	08	Lê Thị Bích Liên	15/4/1994	Krông Nô, Đăk Nông	Kinh	Giáo viên Mầm non	Trường Mầm non Hoàng Anh		75		75	
06	12	H' Luy	02/4/1994	Krông Nô, Đăk Nông	M'Nông	Giáo viên Mầm non	Trường Mầm non Hoàng Anh	Dân tộc thiểu số	72	5	77	
07	04	Lê Thị Hồng Hạnh	28/5/1993	Krông Nô, Đăk Nông	Kinh	Giáo viên Mầm non	Trường Mầm non Hoàng Anh		58		58	
08	01	Cao Thị Mỹ Anh	06/7/2002	Krông Nô, Đăk Nông	Kinh	Giáo viên Mầm non	Trường Mầm non Hoàng Anh		50		50	
09	18	Nguyễn Thị Anh Tú	06/10/2001	Krông Nô, Đăk Nông	Kinh	Giáo viên Mầm non	Trường Mầm non Hoàng Anh		73		73	
10	2	Nguyễn Thị Chung	05/12/2003	Cư Jut, Đăk Nông	Kinh	Giáo viên Mầm non	Trường Mầm non Hoàng Anh		53,5		53,5	
11	06	Cao Thị Hoài	11/3/1996	Cư Jut, Đăk Nông	Thái	Giáo viên Mầm non	Trường Mầm non Hoàng Anh	Dân tộc thiểu số	52,5	5	57,5	
12	14	Phan Thị Thuỳ Ngân	15/10/1991	Krông Nô, Đăk Nông	Kinh	Giáo viên Mầm non	Trường Mầm non Hoà Mi		72		72	
13	05	Lương Thị Mỹ Hạnh	25/9/1995	Krông Nô, Đăk Nông	Kinh	Giáo viên Mầm non	Trường Mầm non Hoà Mi		52,5		52,5	
14	03	Đặng Thị Hà	06/8/1996	Krông Nô, Đăk Nông	Kinh	Giáo viên Mầm non	Trường Mầm non Hướng Dương		76		76	
15	07	Vũ Thị Hồng	19/5/1992	Krông Nô, Đăk Nông	Kinh	Giáo viên Mầm non	Trường Mầm non Hướng Dương		52,5		52,5	
16	16	Nguyễn Thị Dạ Thảo	09/6/2002	Krông Nô, Đăk Nông	Kinh	Giáo viên Mầm non	Trường Mầm non Chôi Non		75		75	
17	10	Nguyễn Thị Mỹ Linh	19/10/2002	Krông Nô, Đăk Nông	Kinh	Giáo viên Mầm non	Trường Mầm non Chôi Non		52		52	
18	15	Lê Thị Thanh	30/01/1998	Krông Nô, Đăk Nông	Kinh	Giáo viên Mầm non	Trường Mầm non Chôi Non		55		55	
19	09	Nguyễn Thị Liên	28/10/1993	Krông Nô, Đăk Nông	Kinh	Giáo viên Mầm non	Trường Mầm non Chôi Non		76,5		76,5	
II		Giáo viên Tiểu học										
01	33	Đặng Thị Lê	26/6/1994	Đăk Mil, Đăk Nông	Kinh	Giáo viên Tiểu học	Trường Tiểu học Phan Bội Châu		46,5		46,5	
02	27	Trương Văn Hận	01/7/1994	Krông Nô, Đăk Nông	Kinh	Giáo viên Tiểu học	Trường Tiểu học Phan Bội Châu		82,5		82,5	
03	24	Võ Lê Thuỳ Dương	09/9/2000	Krông Nô, Đăk Nông	Kinh	Giáo viên Tiểu học	Trường Tiểu học Phan Bội Châu		70,5		70,5	

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	HKTT	Dân tộc	Ngạch đăng ký dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả			Ghi chú
									Điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	
04	38	Huỳnh Thị Mai	24/9/1994	Krông Nô, Đắk Nông	Kinh	Giáo viên Tiểu học	Trường Tiểu học Ngô Gia Tự		KHÔNG THI			
05	48	Phan Thị Như Quỳnh	10/9/1997	Krông Nô, Đắk Nông	Kinh	Giáo viên Tiểu học	Trường Tiểu học Ngô Gia Tự		66		66	
06	32	Y K nấp Niê	16/12/2002	Cư M'Gar, Đắk Lắk	Ê đê	Giáo viên Tiểu học	Trường Tiểu học Ngô Gia Tự	Dân tộc thiểu số	KHÔNG THI			
07	41	Vy Thị Nim	26/11/1989	Krông Nô, Đắk Nông	Nùng	Giáo viên Tiểu học	Trường Tiểu học Ngô Gia Tự	Dân tộc thiểu số	80	5	85	
08	23	Võ Đăng Dương	18/3/1987	Krông Nô, Đắk Nông	Kinh	Giáo viên Thể dục	Trường Tiểu học Ngô Gia Tự		71,25		71,25	
09	31	Đình Xuân Khu	12/4/1991	Cư Jut, Đắk Nông	Tày	Giáo viên Thể dục	Trường Tiểu học Ngô Gia Tự	Dân tộc thiểu số	KHÔNG THI			
10	21	Đậu Thị Vân Anh	01/01/1997	Cư Mgar, Đắk Lắk	Kinh	Giáo viên Tiểu học	Trường Tiểu học Ngô Gia Tự		73,5		73,5	
11	42	Và Bá Pó	01/6/2000	Quế Phong, Nghệ An	H' mông	Giáo viên Tiểu học	Trường Tiểu học Võ Thị Sáu	Dân tộc thiểu số	85,5	5	90,5	
12	35	Huỳnh Thị Ngọc Linh	17/11/2002	Krông Nô, Đắk Nông	Kinh	Giáo viên Tiểu học	Trường Tiểu học Kim Đồng		80,5		80,5	
13	20	Lương Thị Anh	25/01/1999	Krông Nô, Đắk Nông	Thái	Giáo viên Tiểu học	Trường Tiểu học Kim Đồng	Dân tộc thiểu số	29,25	5	34,25	
14	34	Trương Thị Tuyết Loan	05/8/1997	Krông Nô, Đắk Nông	Kinh	Giáo viên Tiểu học	Trường Tiểu học Kim Đồng		92,5		92,5	
15	39	Đàm Thuý Nga	08/3/1989	Krông Nô, Đắk Nông	Nùng	Giáo viên Tiểu học	Trường Tiểu học Kim Đồng	Dân tộc thiểu số	78,5	5	83,5	
16	28	Dương Thị Hằng	08/7/1998	Krông Nô, Đắk Nông	Kinh	Giáo viên Tiểu học	Trường Tiểu học Lê Văn Tám		50,5		50,5	
17	46	Nguyễn Thị Thương	04/9/1992	Krông Nô, Đắk Nông	Kinh	Giáo viên Tiểu học	Trường Tiểu học Lê Văn Tám		59,5		59,5	
18	47	Phan Thị Tuyền	09/3/1993	Krông Nô, Đắk Nông	Kinh	Giáo viên Tiểu học	Trường Tiểu học Lê Văn Tám		81		81	
19	26	H En	06/4/2000	Krông Nô, Đắk Nông	M'nông	Giáo viên Tiểu học	Trường Tiểu học Lê Văn Tám	Dân tộc thiểu số	44	5	49	
20	30	Ngô Thị Lệ Hiếu	16/4/2002	Krông Nô, Đắk Nông	Kinh	Giáo viên Tiểu học	Trường Tiểu học Lê Văn Tám		71		71	
21	45	Nguyễn Cẩm Thu	12/6/2001	Krông Nô, Đắk Nông	Kinh	Giáo viên Tiểu học	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Bé		75		75	
22	43	Nguyễn Văn Tâm	10/8/1993	Krông Nô, Đắk Nông	Kinh	Giáo viên Thể dục	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi	Thanh niên xung phong	85,5	2,5	88	
23	22	Trương Văn Dành	29/7/1994	Krông Nô, Đắk Nông	Mông	Giáo viên Thể dục	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi	Dân tộc thiểu số	19,5	5	24,5	
24	25	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	10/5/1997	Krông Nô, Đắk Nông	Kinh	Giáo viên Tiểu học	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi		79,5		79,5	

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	HKTT	Dân tộc	Ngạch đăng ký dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả			Ghi chú
									Điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	
25	36	Nguyễn Thị Lưu	09/12/2002	Krông Nô, Đắk Nông	Tày	Giáo viên Tiểu học	Trường TH&THCS Nguyễn Viết Xuân	Dân tộc thiểu số	78	5	83	
26	40	Y Nghịch Niê	18/02/2001	Cư M'Gar, Đắk Lắk	Ê đê	Giáo viên Tiểu học	Trường TH&THCS Nguyễn Viết Xuân	Dân tộc thiểu số	53,5	5	58,5	
27	29	Đàm Thị Hoài	01/01/1993	Krông Nô, Đắk Nông	Tày	Giáo viên Tiểu học	Trường TH&THCS Nguyễn Viết Xuân	Dân tộc thiểu số	85,5	5	90,5	
28	44	Trương Thị Thu Thảo	04/01/2000	Krông Nô, Đắk Nông	Kinh	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học Bé Văn Đàn		79,5		79,5	
29	49	Phan Thị Yến	29/5/2002	Krông Nô, Đắk Nông	Kinh	Giáo viên Tiểu học	Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm		85,5		85,5	
30	37	Nguyễn Thị Ngọc Long	18/01/1998	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Kinh	Giáo viên Tiểu học	Trường Tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai		76,5		76,5	